

Bản án số: 58/2018/HSST
Ngày 25/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Tiến.

Ông Hoàng Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Lục Văn C**; sinh năm 1982 tại Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT: xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ở hiện nay: thôn E, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn N và bà Triệu Thị P; Có vợ: Phùng Thị T và 02 con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2018 đến ngày 10/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 (Chết ngày 01/3/2018).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Cao Minh T, sinh năm 1960.

Trú tại: thôn 4, xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: thôn 4, xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Ngọc Diệp.

Trụ sở: số 25 đường Ngô Thị S, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Đ - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1981 (Có mặt).

Trú tại: số 104 Phan Đình P, phường Hoàng Văn T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 20/7/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05^h30' ngày 01/3/2018 tại Km 312+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo biển số 12C-063.99 kéo rơmoóc biển số 12R-004.14 (Chủ phương tiện là Công ty TNHH N có trụ sở tại phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn), do Lục Văn C (có giấy phép lái xe hạng FC, số 200107200138 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/4/2015) điều khiển đi theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa, đâm va với xe mô tô biển số 36B3-319.80 do bà Nguyễn Thị L ở xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đi phía trước cùng chiều với xe ô tô đầu kéo biển số 12C-063.99. Hậu quả làm cho bà Nguyễn Thị L bị chết tại chỗ.

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 312+700 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Q, huyện H, mặt đường rải thảm nhựa được chia làm hai chiều đường riêng biệt ngăn cách bởi dải phân cách cứng ở giữa đường, tại mỗi chiều đường được chia làm ba làn đường, hai làn dành cho xe cơ giới rộng 7m, một làn dành cho xe thô sơ rộng 2m. Trong phạm vi hiện trường không có hệ thống biển báo hiệu giao thông. Tại hiện trường lấy cột điện viễn thông có số hiệu 1513 ở phía đông đường nhựa làm mốc chuẩn. Lấy mép đường nhựa bên phải theo chiều từ Hà Nội đi Thanh Hóa làm mép đường chuẩn cho các chỉ số đo. (1) từ mốc chuẩn dóng đo vuông góc về phía nam 18,5m là điểm đầu của vết bám dính tỳ trượt chất màu đen (dạng vết phanh xe ô tô) vết có kích thước dài 2,3m, rộng 0,5m, vết có chiều theo chiều Bắc - Nam, điểm đầu của vết cách mép đường chuẩn là 4,05m, điểm cuối của vết nằm tại vị trí bánh sau bên trái rơmoóc biển kiểm soát 12R-004.14. (2) xác định tại hiện trường ở bên dưới gầm rơmoóc BKS 12R-004.14 tại phần mặt đường nhựa thuộc phần làn đường dành cho xe cơ giới phía ngoài theo chiều đi Thanh Hóa, để lại vết cà trượt liên tục vết có kích thước dài 0,7m, rộng 0,01m, vết có chiều theo chiều Tây- Bắc, Đông - Nam, đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 3,7m, điểm cuối của vết cách mép đường chuẩn là 4,0m. (3) vết bám dính tỳ trượt (dạng vết phanh xe ô tô) vết có kích thước dài 3,1m, rộng 0,6m, vết có chiều theo Bắc - Nam đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 2,4m, điểm cuối của vết nằm tại bánh trước bên phải rơmoóc BKS 12R-004.14. (4) là vết bám

dính tỳ trượt dạng vết phanh xe ô tô có kích thước dài 6,9m, rộng 0,6m, vết có chiều theo chiều Bắc - Nam, đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 3,9m, điểm cuối của vết nằm tại vị trí bánh trước bên trái đầu kéo BKS 12C-063.99, bề mặt của vết bám dính chất lông vải sợi và tổ chức cơ thể người. (5) tại hiện trường tử thi nữ giới nằm ở phía dưới bên trái đầu kéo BKS 12C- 063.99, tử thi nằm ở tư thế nằm ngửa, đầu tử thi quay hướng Bắc, chân quay hướng Nam, cạnh phía trong bánh trước bên trái đầu kéo BKS 12C-063.99, đo từ đầu tử thi đến mép đường chuẩn là 4,1m. (6) tại hiện trường xe đầu kéo BKS 12C- 063.99, kéo rơmoóc BKS 12R-004.14 đang dừng đậu tại phần làn đường dành cho xe cơ giới phía ngoài theo chiều đi Thanh Hóa, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, hạ đo vuông góc từ trục bánh trước bên phải đến mép đường chuẩn là 2,3 m, trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 2,4m. (7) ở ngay phía trước xe đầu kéo BKS 12C-063.99 là xe mô tô BKS 36B3-319.80 đang nằm ngã nghiêng phải đầu xe quay hướng Đông - Nam, đuôi xe quay hướng Tây- Bắc, đo từ trục bánh trước của xe đến mép đường chuẩn là 4,5m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 3,4m, phía sau xe mô tô có giá đèo bằng kim loại và các thùng xốp chứa bánh và đồ rơi vãi.

Tại bản kết luận giám định số 589/PC54 ngày 09/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước đầu bên phải biển số trước, mặt trước badôxóc trước (Tương ứng đầu bên phải biển số trước) cách thành xe bên trái 128cm xe đầu kéo BKS 12C-063.99 với mặt dưới khoảng giữa khung dưới phần sau giá đèo hàng tự chế buộc trên xe mô tô BKS 36B3-319.80. Tại thời điểm va chạm xe đầu kéo BKS 12C-063.99 kéo rơmoóc BKS 12R-004.14 có hướng chuyển động từ Hà Nội đi Thanh Hóa; xe mô tô BKS 36B3-319.80 đang ngã nghiêng phải trên mặt đường. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của phần đường theo hướng từ Hà Nội đi Thanh Hóa. Không đủ cơ sở để xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 64/CSĐT ngày 01/3/2018 để xác định nguyên nhân chết của nạn nhân. Tại bản kết luận giám định số 572/GDPY-PC54, ngày 12/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân cái chết của bà Nguyễn Thị L là đa chấn thương.

Trong giai đoạn điều tra và truy tố bị can khai nhận: Vào ngày 01/01/2018 Lục Văn C ký hợp đồng lao động lái xe với Công ty TNHH N do ông Nguyễn Xuân Đ làm giám đốc. Ngày 28/02/2018, Lục Văn C có thực hiện hợp đồng vận chuyển hàng số 20180228, chở hàng hành tây và tỏi khô có tổng khối lượng là 24.828 kg đến Quảng Bình. Khi đến Km 312+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Q, huyện H do không làm chủ được tốc độ, không

giữ đúng khoảng cách an toàn đối với xe phía trước đi cùng chiều nên đã đâm va với xe mô tô BKS 36B3-319.80 do bà Nguyễn Thị L đang đi cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà L chết tại chỗ.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại, chủ phương tiện và gia đình lái xe đã thỏa thuận bồi thường dân sự với số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Sau khi 2 bên đã có đơn yêu cầu xin lại phương tiện, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện cho các bên.

Hành vi của bị cáo Lục Văn C đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ: “1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;...”.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSHH-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa đã truy tố bị cáo Lục Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lục Văn C từ 12 tháng tù đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bên, đã bồi thường xong. Trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo Lục Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, chấp nhận việc bồi thường dân sự đã xong, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 05^h30' ngày 01/3/2018 tại km 312+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Q, huyện H, Lục Văn C là lái xe của Công ty TNHH N, có giấy phép lái xe hạng FC, số 200107200138, do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/4/2015. Điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12C-063.99, kéo rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.14 đi theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 36B3-319.80 do bà Nguyễn Thị L điều khiển đi phía trước cùng chiều với xe ô tô xe do C điều khiển. Hậu quả bà L chết tại chỗ và theo Kết luận giám định số 572/GDPY-PC54 ngày 12/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị L là đa chấn thương. Xác định lỗi là do Lục Văn C điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã không quan sát làm chủ tốc độ và giữa khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Lục Văn C vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất của vụ án thì thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo Lục Văn C đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Lục Văn C biết rằng tình hình giao thông hiện nay đang diễn ra hết sức phức tạp, chính quyền các cấp đã phải áp dụng nhiều biện pháp giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông, nhưng bị cáo với ý thức chủ quan, không làm chủ tốc độ phương tiện, không giữ khoảng cách an toàn với các phương tiện tham gia giao thông trên đường theo đúng quy tắc giao thông đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại về tính mạng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang cho những người tham gia giao thông. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các quy định của khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] *Về bồi thường thiệt hại*: Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo, chủ phương tiện đã thỏa thuận bồi thường xong về dân sự tổng số tiền bồi thường 130.000.000 đồng và nay không có yêu cầu gì thêm, xét thấy sự thỏa thuận đó hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của các bên.

[6] *Về vật chứng*: Giấy phép lái xe số 200107200138, do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/4/2015 mang tên Lục Văn C trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí*: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lục Văn C **15 (Mười lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30 (Ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lục Văn C cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Trả lại 01 Giấy phép lái xe số 200107200138, do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/4/2015 cho bị cáo Lục Văn C (Đã được giao trả cho bị cáo tại Tòa án).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Văn C chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự, THA dân sự.
- Bị cáo, người đại diện bị hại.
- UBND xã Sơn Hà.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng